

CÔNG TY CỔ PHẦN HELIO ENERGY

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024



CÔNG TY CỔ PHẦN HELIO ENERGY

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0109204756 do Phòng Đăng ký kinh doanh
– Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/06/2020, đăng ký thay
đổi lần thứ 6 ngày 17/04/2024)*

Địa chỉ : Tầng 4, số 37 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm,
thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 0243 226 3333 Website: <https://helioenergy.vn>

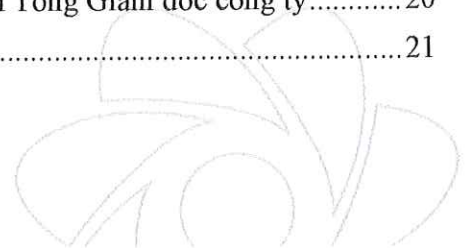
Hà Nội, 21/03/2025



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	1
1. Thông tin khái quát	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	2
4. Định hướng phát triển	4
5. Các rủi ro.....	5
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	7
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	7
2. Tổ chức và nhân sự	7
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	9
4. Tình hình tài chính	10
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	11
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.....	13
6.1. Tác động lên môi trường	13
6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu.....	13
6.3. Tiêu thụ năng lượng.....	13
6.4. Tiêu thụ nước.....	14
6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.....	15
6.6. Chính sách liên quan đến người lao động.....	15
6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.....	16
6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN	16
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	17
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	17
2. Tình hình tài chính	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	18
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	18
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)	19
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty	19
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY ..	20
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	20
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty.....	20
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	21

1109
CÔ
CÔ
HI
EN
NH



V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	21
1. Hội đồng quản trị	21
2. Ban Kiểm soát	22
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát	24
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	26
1. Ý kiến kiểm toán	26
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	27
PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT	28
PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGHỊ QUYẾT HĐQT NĂM 2024	32
PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH GIAO DỊCH VỚI BÊN CÓ LIÊN QUAN	35



CÔNG TY CỔ PHẦN
HELIO ENERGY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2025/BCTN-HIO

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước,
- Sở Giao dịch chứng khoán.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Helio Energy;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0109204756 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/06/2020, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 17/04/2024;
- Vốn điều lệ: 210.000.000.000 VNĐ (Hai trăm mười tỷ đồng);
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2024: 253.891.331.054 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi ba tỷ, tám trăm chín mươi một triệu, ba trăm ba mươi một nghìn, không trăm năm mươi tư đồng);
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, số 37 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam;
- Số điện thoại: 0243 226 3333;
- Website: <http://helioenergy.vn>;
- Mã cổ phiếu: HIO;
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Helio Energy (sau đây gọi tắt là “Công ty” hoặc “HIO”) tiền thân là Công ty TNHH Alpha Solar 1, chính thức được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0109204756 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/06/2020 với vốn điều lệ ban đầu là 10.000.000.000 VNĐ (Mười tỷ đồng). Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty kể từ khi thành lập đến nay là lĩnh vực sản xuất điện. Đến thời điểm hiện tại tổng số vốn điều lệ Công ty là 210.000.000.000 VNĐ (Hai trăm mười tỷ đồng).

Kể từ khi thành lập đến nay, Công ty đã có sự phát triển và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh cả về quy mô cũng như địa bàn hoạt động. Công ty đã và đang đầu tư, vận hành mô hình sản xuất điện chính là các Dự án điện mặt trời mái nhà.

Trong năm 2021 và 2022, Công ty đã thực hiện M&A 34 (ba mươi tư) công ty là các doanh nghiệp sở hữu các Dự án điện mặt trời mái nhà. Các Dự án này đều được công nhận vận

hành từ cuối năm 2020 và được hưởng giá bán điện ưu đãi theo Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam.

Hiện tại, Công ty Cổ phần Helio Energy và các công ty con đang vận hành các Dự án điện mặt trời mái nhà với tổng công suất hoạt động khoảng 37,16 MWp. Các Dự án điện mặt trời mái nhà tập trung tại khu vực Nam Bộ, Nam Trung Bộ (cụ thể: Bình Dương, Bình Thuận, Bà Rịa Vũng Tàu, Đồng Nai) và khu vực Tây Nguyên (cụ thể: Đắk Lắk, Đắk Nông).

Các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi Công ty thành lập đến nay:

Tháng 06 năm 2020, Công ty được thành lập và hoạt động với tên Công ty TNHH Alpha Solar 1 với số vốn điều lệ ban đầu là 10.000.000.000 VNĐ (Mười tỷ đồng);

Tháng 10 năm 2021, Công ty thực hiện chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thành công ty cổ phần, đồng thời tăng vốn lên 210.000.000.000 VNĐ (Hai trăm mười tỷ đồng) và đổi tên thành Công ty Cổ phần Heaven Power;

Tháng 08 năm 2022, Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Helio Energy;

Tháng 11 năm 2022, Công ty trở thành Hội viên chính thức của Hội Điện lực Việt Nam theo Quyết định số 156/QĐ-VEEA;

Tháng 08 năm 2023, Công ty trở thành Công ty đại chúng theo Công văn số 5530/UBCK-GSDC ngày 16/08/2023 của UBCKNN;

Tháng 10 năm 2023, Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho 21.000.000 (Hai mươi một triệu) cổ phiếu của Công ty được đăng ký giao dịch với mã chứng khoán HIO theo Quyết định số 1077/QĐ-SGDHN ngày 16/10/2023.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Ngành nghề kinh doanh:** Các ngành nghề kinh doanh chính (chiếm trên 10% doanh thu trong 02 năm gần nhất) bao gồm:

- + Sản xuất điện;
- + Dịch vụ quản lý vận hành, tư vấn đầu tư.

- **Địa bàn kinh doanh:**

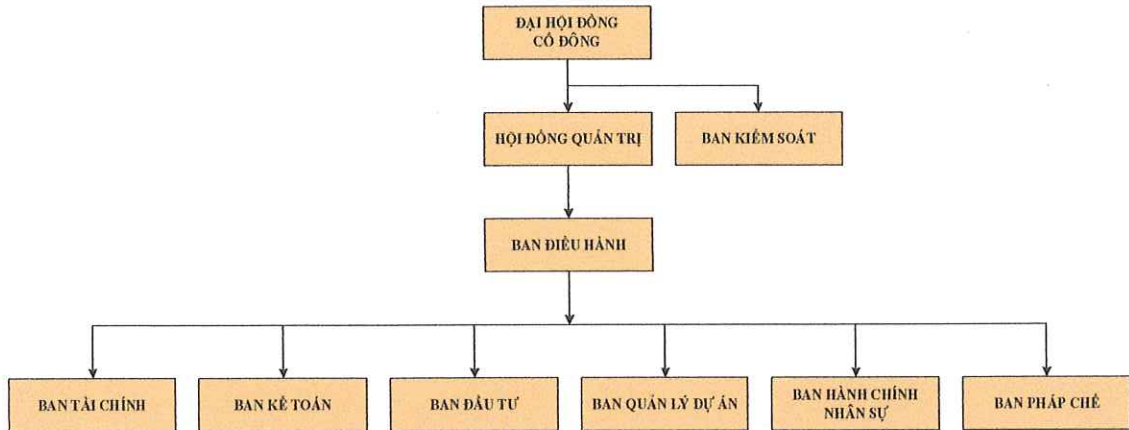
- + Trụ sở chính: Tầng 4, số 37 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
- + Địa bàn kinh doanh của Công ty và công ty con: Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Thuận, Đắk Lắk, Đắk Nông.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị:**

Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

- **Cơ cấu bộ máy quản lý:**



(Nguồn: Công ty Cổ phần Helio Energy)

+ **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty.

+ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra và là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026 của Công ty hiện gồm có 03 (ba) thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị (sau đây gọi tắt là “**HDQT**”) hiện tại của Công ty như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Phan Thành Đạt	Chủ tịch HDQT	15/04/2024
2	Ông Bùi Tuấn Dương	Thành viên HDQT	01/08/2022
3	Ông Nguyễn Thanh Long	Thành viên độc lập HDQT	01/11/2022

+ **Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra và thay mặt cho các cổ đông kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 của Công ty gồm 03 (ba) thành viên. Cơ cấu của Ban Kiểm soát hiện tại của Công ty như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Trần Minh Đức	Trưởng Ban Kiểm soát	21/10/2021
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên Ban Kiểm soát	21/10/2021
3	Bà Nguyễn Thị Phương	Thành viên Ban Kiểm soát	21/10/2021

+ **Ban Điều hành:**

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Ban Điều hành hiện tại của Công ty gồm 01 (một) Tổng Giám đốc, 01 (một) Phó Tổng Giám đốc và 01 (một) Kế toán trưởng. Cơ cấu Ban Điều hành hiện tại của công ty như sau:

STT	Danh sách thành viên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	Tổng Giám đốc	11/06/2024
2	Ông Bùi Tuấn Dương	Phó Tổng Giám đốc	01/08/2022
3	Bà Lê Thị Trang	Kế toán trưởng	11/06/2024

- **Các công ty con, công ty liên kết:** Chi tiết theo Phụ lục 01 kèm theo Báo cáo này.

4. Định hướng phát triển

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- + Mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, đa dạng hoá các loại hình năng lượng tái tạo tiến tới mục tiêu trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu về lĩnh vực năng lượng tái tạo tại Việt Nam;
- + Đảm bảo tăng trưởng bền vững, tối đa hoá lợi nhuận, mang lại lợi ích cho Công ty, mang đến những giá trị đích thực, ổn định và ngày càng gia tăng cho cổ đông;
- + Kiến tạo đội ngũ nhân sự giỏi về chuyên môn và có trách nhiệm với cộng đồng.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- + Tập trung vào phát triển năng lượng tái tạo, tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các loại hình như điện mặt trời, điện gió, thủy điện, các loại hình năng lượng mới như Hydrogen, Biomass, ... nhằm mở rộng quy mô, lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- + Tích cực tìm kiếm các đối tác chiến lược, nhà đầu tư nhằm tối ưu nguồn vốn hoạt động cũng như kết nối, mở rộng cơ hội đầu tư của Công ty;
- + Hoàn thiện hơn nữa trong công tác quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty;
- + Không ngừng nâng cao, cải tiến trình độ công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất của Công ty;
- + Lấy con người làm trung tâm, tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng nhân sự để hướng tới xây dựng một đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, tận tâm, thái độ tích cực, am hiểu nghề nghiệp.

- **Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty**

- + Luôn hướng về cộng đồng dân cư nơi có hoạt động của các Dự án, góp phần tích cực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương như: ưu tiên tuyển dụng lao

động bản địa; triển khai các chương trình từ thiện, thăm hỏi, hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương,...

- + Chú trọng các hoạt động bảo vệ môi trường, tuân thủ các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, đảm bảo tối ưu hóa, sử dụng các nguồn tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả.

5. Các rủi ro

Với hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi tập trung vào lĩnh vực phát điện từ năng lượng mặt trời, Công ty chịu ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp từ các rủi ro liên quan đến điều kiện thời tiết, biến động tỷ giá, môi trường pháp lý và tính thanh khoản. Những yếu tố này có thể tác động đến hiệu suất vận hành, chi phí đầu tư, doanh thu cũng như sự ổn định tài chính của Công ty trong ngắn hạn và dài hạn.

a) Rủi ro về thời tiết

Các yếu tố thời tiết có tác động đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực năng lượng, đặc biệt là đối với các nguồn năng lượng tái tạo như điện mặt trời. Sự thay đổi của điều kiện thời tiết có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu suất vận hành và sản lượng điện, từ đó tác động đến doanh thu và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Đối với các Dự án điện mặt trời mái nhà, mức độ bức xạ nhiệt và khoảng thời gian chiếu sáng trong ngày ảnh hưởng trực tiếp tới sản lượng điện sản xuất. Lượng bức xạ mặt trời phụ thuộc vào các điều kiện tự nhiên, thời tiết, khí hậu của vị trí Dự án.

Nhằm hạn chế rủi ro do thời tiết gây ra, Công ty đã triển khai các biện pháp quản trị rủi ro phù hợp. Cụ thể, Công ty thường xuyên đánh giá các điều kiện tự nhiên tại từng vị trí dự án để tối ưu hóa kế hoạch vận hành. Đồng thời, các phương án kỹ thuật và chiến lược ứng phó cũng được xây dựng nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực từ điều kiện thời tiết bất lợi, đảm bảo hoạt động sản xuất điện được duy trì ổn định và hiệu quả.

b) Rủi ro về tỷ giá

Giá bán điện được quy định trong hợp đồng mua bán điện ký kết với các doanh nghiệp thành viên thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (sau đây gọi tắt là "EVN") được điều chỉnh theo biến động của tỷ giá của đồng Việt Nam với đô la Mỹ (tính tương đương UScents/kWh). Tỷ giá áp dụng là tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày cuối cùng của năm trước để tính tiền điện thanh toán cho năm tiếp theo. Do đó, sự biến động hàng năm của tỷ giá trung tâm có tác động tới doanh thu của các Dự án điện mặt trời mái nhà.

c) Rủi ro pháp lý

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất điện năng nên chịu tác động của Luật Điện lực và Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản khi thực hiện các dự án điện.

Ngoài ra, như các công ty đại chúng khác đang hoạt động sản xuất kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam, HIO chịu sự tác động và chi phối của hệ thống pháp luật trong nước như Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý thuế, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Việc thay đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động

của Công ty. Ngoài ra, HIO cũng được giám sát bởi hệ thống các cơ quan nhà nước bao gồm: Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam (VNX), Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), Tổng cục thuế... do đó bất kỳ sự thay đổi về mặt chính sách nào xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên rủi ro pháp lý là rủi ro thuộc khía cạnh hệ thống, đòi hỏi mỗi doanh nghiệp phải có những điều chỉnh và thích ứng phù hợp để phát huy tối đa mặt thuận lợi, hạn chế mặt bất lợi mà mỗi sự thay đổi chính sách gây ra đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế rủi ro nêu trên, Công ty đã tuyển dụng và phát triển đội ngũ nhân sự pháp chế chuyên nghiệp, có chuyên môn, kinh nghiệm; kết hợp làm việc với các chuyên gia, các nhà tư vấn để có sự hỗ trợ tư vấn, tham mưu kịp thời khi cần thiết. Ban Pháp chế Công ty có nhiệm vụ tư vấn, hỗ trợ, kiểm tra các hồ sơ pháp lý và cập nhật, phổ biến các chính sách pháp luật tới Ban Điều hành và các cán bộ nhân viên Công ty định kỳ hàng tháng bằng “Bản tin pháp luật”.

d) Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản phát sinh khi doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc đảm bảo nguồn tiền mặt để thanh toán các khoản nợ đến hạn hoặc đáp ứng các nhu cầu chi tiêu quan trọng, khẩn cấp. Hiểu một cách đơn giản, đây là tình trạng mất cân đối giữa dòng tiền vào và dòng tiền ra, có thể ảnh hưởng đến khả năng duy trì hoạt động ổn định của doanh nghiệp.

Đối với Công ty, rủi ro thanh khoản được đánh giá ở mức thấp nhờ vào chính sách quản lý dòng tiền hiệu quả và hệ thống tài chính vận hành ổn định. Công ty luôn chủ động trong việc kiểm soát dòng tiền, duy trì khả năng thanh toán và đảm bảo các nghĩa vụ tài chính được thực hiện đúng hạn.

Để phòng ngừa và kiểm soát rủi ro này, Công ty áp dụng các biện pháp quản lý tài chính chặt chẽ, bao gồm việc duy trì nguồn tiền dự phòng, ký kết các thỏa thuận tín dụng ngắn hạn và dài hạn với các ngân hàng, cũng như mở rộng các kênh huy động vốn phù hợp. Đồng thời, Công ty thực hiện cân đối hợp lý giữa tài sản và công nợ, đảm bảo rằng các khoản vay sẽ được hoàn trả theo lộ trình sau khi các dự án đi vào vận hành hiệu quả. Những giải pháp này giúp Công ty duy trì sự ổn định tài chính, sẵn sàng ứng phó với những biến động thị trường và duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững.

e) Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng mà nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng đến tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã có các phương án phòng ngừa giúp giảm thiểu các thiệt hại như: mua bảo hiểm cho các tài sản, bảo hiểm con người và lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy tại các Dự án, đồng thời tuyên truyền về phòng cháy chữa cháy và các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn khác.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ đạt kế hoạch	Tỷ lệ tăng trưởng so với 2023
		Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện		
1	Doanh thu thuần	124.049	134.868	119.299	88,46%	96,17%
2	Lợi nhuận sau thuế	10.074	19.812	21.079	106,39%	209,25%

Tổng quan doanh thu thuần năm 2024 của Công ty là 119.299 triệu đồng, đạt 88,46% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 phê duyệt và giảm 3,83% so với năm 2023. Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty là 21.079 triệu đồng, vượt 6,39% so với kế hoạch và tăng 109,25% so với năm 2023.

Trong năm, Công ty luôn tập trung triển khai đồng bộ các mảng hoạt động kinh doanh chính gồm sản xuất điện và dịch vụ tư vấn, quản lý. Kế hoạch sản xuất kinh doanh được lập trong ngắn hạn theo từng tháng, từng quý dựa trên kế hoạch sản xuất kinh doanh năm đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Cụ thể:

- Đối với hoạt động sản xuất điện của Công ty, nhờ những kinh nghiệm tích lũy trong công tác quản lý vận hành kết hợp với việc thường xuyên cập nhật, theo dõi tình hình thời tiết để xây dựng, điều chỉnh kế hoạch vận hành kịp thời, tận dụng tối đa các giờ nắng đã giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh điện của Công ty trong năm duy trì ở mức ổn định. Cụ thể như sau:

Hoạt động sản xuất điện	Năm 2023	Năm 2024	2024/2023
Sản lượng điện (KW.h)	50.383.957	50.268.977	99,77%
Doanh thu bán điện (Triệu đồng)	99.665	100.488	100,83%

- Đối với dịch vụ tư vấn, quản lý (cụ thể là tư vấn quản lý vận hành dự án điện mặt trời trên mái nhà và tư vấn đầu tư) có sự sụt giảm, doanh thu dịch vụ tư vấn, quản lý năm 2024 đạt 14.111 triệu đồng, giảm 27,68% so với năm 2023. Trong đó, dịch vụ quản lý vận hành vẫn duy trì ổn định, trong khi nhu cầu đối với dịch vụ tư vấn có xu hướng giảm so với năm 2023.

Ngoài các biện pháp duy trì doanh thu ở mức ổn định, Công ty cũng chú trọng đến việc xây dựng và triển khai các biện pháp nhằm tối ưu hoá chi phí, tăng cường việc tiết kiệm, tránh lãng phí. Từ kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2024 tăng 109,25% so với năm 2023, trong khi doanh thu năm 2024 giảm so với năm 2023 là 3,83% cho thấy hướng đi của Công ty đã bước đầu đạt hiệu quả cao.

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban Điều hành

Ban Điều hành hiện tại của Công ty gồm 01 (một) Tổng Giám đốc, 01 (một) Phó Tổng Giám đốc và 01 (một) Kế toán trưởng. Cơ cấu Ban Điều hành hiện tại của Công ty như sau :

STT	Danh sách thành viên	Chức danh	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	Tổng Giám đốc	Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế – Tài chính – Ngân hàng. Kinh nghiệm: Hơn 15 (mười lăm) năm kinh nghiệm kế toán, trong đó gần 06 (sáu) năm kinh nghiệm về kế toán trong công ty sản xuất điện từ năng lượng tái tạo.	0,04%
2	Ông Bùi Tuấn Dương	Phó Tổng Giám đốc	Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Đầu tư quốc tế. Kinh nghiệm: Hơn 10 (mười) năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất điện từ năng lượng tái tạo.	0,05%
3	Bà Lê Thị Trang	Kế toán trưởng	Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành kế toán Kinh nghiệm: Hơn 10 (mười) năm kinh nghiệm kế toán, trong đó gần 08 (tám) năm kinh nghiệm về kế toán trong công ty sản xuất điện từ năng lượng tái tạo.	0,014%

b) Những thay đổi trong Ban Điều hành

STT	Danh sách thành viên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Ngày thay đổi
1	Ông Phan Thành Đạt	Tổng Giám đốc	Cử nhân kinh tế	Miễn nhiệm ngày 15/04/2024
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	Kế toán trưởng	Thạc sỹ Kinh tế - Tài chính – Ngân hàng	Miễn nhiệm ngày 11/06/2024
		Tổng Giám đốc		Bổ nhiệm ngày 11/06/2024
3	Bà Lê Thị Trang	Kế toán trưởng	Cử nhân kế toán	Bổ nhiệm ngày 11/06/2024

c) Số lượng cán bộ, nhân viên: 40 (bốn mươi) người.

Song song với việc phát triển kinh doanh, Công ty luôn chú trọng tới ổn định và phát triển nguồn nhân sự. Công ty đã từng bước xây dựng và triển khai dự án “Nhân sự kế thừa”, đảm bảo nguồn nhân sự kế thừa có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm, kỹ năng và trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu ngày càng mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty luôn coi trọng và đầu tư cho công tác đào tạo, coi đào tạo là một trong những chiến lược nhân sự cốt lõi hướng tới sự phát triển bền vững. Ngay từ trước khi Công ty trở thành công ty đại chúng, Hội đồng quản trị và các nhân sự chủ chốt của Công ty đã tham gia các khoá học về quản trị công ty do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán tổ chức để học hỏi và đảm bảo việc quản trị công ty minh bạch, hiệu quả. Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty đã mời các chuyên gia về đề tư vấn, chia sẻ kinh nghiệm với Ban Điều hành và đội ngũ nhân sự quản lý về việc xây dựng chiến lược, quản trị kinh doanh, quản trị rủi ro, quản lý chất lượng.

Ngoài ra, Công ty cũng xây dựng ngân sách, kế hoạch đào tạo để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho tất cả các nhân sự của Công ty. Bên cạnh việc lựa chọn, cử nhân sự tham gia các khoá học nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, Công ty cũng xây dựng mô hình tổ chức tự học thông qua các hoạt động đào tạo nội bộ chia sẻ kiến thức giữa các ban chuyên môn. Các nhân sự đã được chọn đi đào tạo, nâng cao chuyên môn cũng được tạo cơ hội, điều kiện để chia sẻ, đào tạo lại cho các nhân sự khác.

Công ty cũng duy trì và nâng cao chất lượng của các gói kiểm tra sức khỏe hàng năm cho toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty, tổ chức các chuyến dã ngoại, teambuilding thường niên nhằm nâng cao sức khỏe tinh thần, tăng sự gắn kết, kích thích sự sáng tạo của người lao động. Đồng thời, các chính sách lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động được Công ty chú trọng thực hiện đúng, đủ theo pháp luật và kịp thời trong từng hoàn cảnh thực tế.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không.

b) Các công ty con, công ty liên kết

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 26 (hai mươi sáu) công ty con trực tiếp, 7 (bảy) công ty con gián tiếp và 5 (năm) công ty liên kết gián tiếp. Hoạt động đầu tư công ty con, công ty liên kết trong năm 2024 như sau:

- Căn cứ Quyết định số 01/2024/HBT/QĐ-CT ngày 19/09/2024, Công ty TNHH Helio Bình Thuận - một công ty con trực tiếp của Công ty đã thực hiện mua lại phần vốn góp được chào bán của thành viên khác của Công ty TNHH Đầu tư Năng lượng>NNL Việt Nam, dẫn đến tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty này tăng từ 30% lên 40%.
- Căn cứ Quyết định số 01/2024/AMPIRE4/QĐ-CT ngày 25/09/2024, Công ty TNHH Ampire Power 4 - một công ty con trực tiếp của Công ty đã thực hiện mua lại phần vốn góp được chào bán của thành viên khác của Công ty TNHH VVT Việt Nam, dẫn đến tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty này tăng từ 23% lên 38%.
- Căn cứ Quyết định số 01/2024/APOLLO4/QĐ-CT ngày 25/09/2024, Công ty TNHH Apollo Power 4 - một công ty con trực tiếp của Công ty đã thực hiện mua lại phần vốn góp được chào bán của thành viên khác của Công ty TNHH Năng lượng Mặt trời Nghiên cứu, dẫn đến tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty này tăng từ 36% lên 46%.

- Căn cứ Quyết định số 01/2024/OMEGA3/QĐ-CT ngày 25/09/2024, Công ty TNHH Omega Power 3 – một công ty con trực tiếp của Công ty đã thực hiện mua lại phần vốn góp được chào bán của thành viên khác của Công ty TNHH DTT Solar Việt Nam, dẫn đến tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty này tăng từ 36% lên 47%.

Các công ty con, công ty liên kết của Công ty đều có ngành nghề hoạt động kinh doanh chính là sản xuất kinh doanh điện với loại hình điện mặt trời mái nhà và đều đi vào vận hành từ năm 2020. Trong năm 2024, các công ty con, công ty liên kết đều hoạt động ổn định, mang lại doanh thu và dòng tiền đều hàng tháng, đóng góp lớn vào doanh thu của Công ty.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	% tăng giảm năm 2024 so với năm 2023
Tổng giá trị tài sản	546.322	505.483	-7,48%
Doanh thu thuần	124.049	119.299	-3,83%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11.821	22.869	93,46%
Lợi nhuận khác	107	4.519	4.123,36%
Lợi nhuận trước thuế	11.928	27.388	129,61%
Lợi nhuận sau thuế	10.074	21.079	109,25%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	0%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,22	1,39
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,22	1,39
+ Hệ số khả năng thanh toán lãi vay (Lợi nhuận trước thuế và lãi vay/ Lãi vay phải trả)	1,33	2,23
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,57	0,50
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,34	0,99

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá Vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)	93,59	195,71
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	0,22	0,23
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Tỷ suất lợi nhuận ròng (Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)	8,1%	17,7%
+ Hệ số Tỷ suất lợi nhuận gộp (Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần)	43,4%	43,6%
+ Hệ số Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA) (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản)	1,8%	4,2%
(Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân)	1,8%	4,0%
+ Tỷ suất sinh lời của vốn VCSH (ROE) (Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu)	4,3%	8,3%
(Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân)	4,4%	8,7%
+ Hệ số Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	9,5%	19,2%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 21.000.000 cổ phần;
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông;
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 21.000.000 cổ phần;
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu cổ phần: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông (tại thời điểm ngày 26/02/2024 - là ngày chốt danh sách cổ đông cuối cùng trong năm 2024)

b1) Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ

STT	Tên cổ đông/ Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ sở hữu
A	Cổ đông lớn	01	69,31%
I	Công ty Cổ phần Helio Power		69,31%
B	Cổ đông nhỏ	119	30,69%

b2) Theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân

STT	Tên cổ đông/ Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Tỉ lệ sở hữu
A	Tổ chức	04	78,13%
B	Cá nhân	116	21,87%

b3) Theo tiêu chí cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài

STT	Tên cổ đông/ Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Tỉ lệ sở hữu
A	Cổ đông trong nước	119	99,997%
B	Cổ đông nước ngoài	1	0,003%

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty:

Công ty hiện đang duy trì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định tại Công văn số 6405/UBCK-PTTT ngày 25/09/2023 của UBCKNN, tối đa là 50%.

b4) Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và cổ đông khác

STT	Tên cổ đông/ Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Tỉ lệ sở hữu
A	Cổ đông nhà nước	0	0%
B	Cổ đông khác	120	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Thời gian thực hiện	VĐL trước khi thay đổi	Giá trị vốn tăng/giảm	VĐL sau khi thay đổi	Hình thức tăng/giảm VĐL	Đơn vị cấp
1	Tháng 06/2020 - 08/2020	0	10.000	10.000	Góp vốn thành lập Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội đăng ký lần đầu ngày 02/06/2020
2	Tháng 10/2021	10.000	200.000	210.000	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp kèm tăng vốn	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 21/10/2021

Ngày 02/06/2020, Công ty được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 10.000.000.000 VNĐ (Mười tỷ đồng). Tính đến ngày 20/08/2020, Chủ sở hữu đã hoàn thành việc góp vốn vào Công ty.

Tháng 10 năm 2021, Công ty đã có 01 (một) lần tăng vốn từ 10.000.000.000 VNĐ (Mười tỷ đồng) đồng lên 210.000.000.000 VNĐ (Hai trăm mười tỷ đồng). Tại đợt tăng vốn này, có 03 (ba) cổ đông tham gia góp vốn.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không phát sinh.

e) **Các chứng khoán khác:** Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

HIO hiện tại đang hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực năng lượng mặt trời. Do đó, Công ty không gây tác động đáng kể tới môi trường về vấn đề khí thải, chất thải. Tuy nhiên, Công ty vẫn chú trọng việc kiểm soát lượng khí thải và chất thải để giảm thiểu tác động đến môi trường và hệ sinh thái.

Đối với phát thải khí nhà kính (GHG), hoạt động sản xuất điện của Công ty không trực tiếp phát thải GHG. Tuy nhiên, lượng điện năng tiêu thụ tại văn phòng và dự án, lượng xăng dầu tiêu phục vụ di chuyển, lượng phát thải khí nhà kính gián tiếp gây phát thải nhưng không đáng kể.

Bên cạnh đó, HIO cũng đã ký Hợp đồng nguyên tắc với một đối tác tại Singapore để có thể tiến hành đăng ký và chuyển giao Chứng chỉ năng lượng tái tạo (Renewable Energy Certificate - REC) nhằm hỗ trợ các tổ chức khác sử dụng năng lượng tái tạo, qua đó giảm phát thải GHG và đạt được mục tiêu trung hòa carbon. Mỗi Chứng chỉ năng lượng tái tạo tương đương với một megawatt-giờ năng lượng được tạo ra từ nguồn năng lượng tái tạo. Trong năm qua, Công ty và các công ty con đã được đăng ký, chuyển giao thành công 50.269 Chứng chỉ năng lượng tái tạo.

Đối với chất thải, quá trình vận hành sản xuất điện từ năng lượng mặt trời phát sinh chất thải là các tấm pin vỡ và một số thiết bị hư hỏng. Chất thải này được Công ty thực hiện thu gom theo đúng quy định và có kế hoạch chuyển giao cho các đơn vị chuyên trách xử lý.

Ngoài thực hiện các giải pháp kỹ thuật trong quản lý khí thải và chất thải, Công ty triển khai các giải pháp cộng đồng. Điển hình là các giải pháp sau:

- Truyền thông nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ trong việc tiết kiệm năng lượng;
- Truyền thông nâng cao nhận thức của cán bộ trong việc giảm thiểu lượng giấy in;
- Tái sử dụng các văn phòng phẩm bao gồm các loại bút và đồ dùng văn phòng bằng nhựa;
- Truyền thông phổ biến cán bộ thực hiện phân loại rác thải nguy hại.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguồn nguyên vật liệu để sản xuất điện của Công ty là từ năng lượng tái tạo. Ưu điểm của năng lượng tái tạo là được hình thành liên tục và có thể tái tạo. Do đó, Công ty không cần tiến hành quản lý nguồn nguyên vật liệu trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng được tiêu thụ tại Công ty gồm năng lượng điện và năng lượng từ xăng dầu.

- Đối với năng lượng điện, lượng điện năng tiêu thụ tại Công ty được chia thành hai mảng chính: Điện năng tiêu thụ tại khối văn phòng và điện năng tiêu thụ phục vụ hoạt động sản xuất tại dự án.
 - + Đối với khối văn phòng, điện năng được sử dụng cho các hoạt động tại văn phòng;

- + Đối với khối sản xuất, điện năng được sử dụng cho hoạt động hệ thống máy móc và cho sinh hoạt của người lao động tại dự án.
- Đối với năng lượng từ xăng dầu, việc phát sinh tiêu thụ xăng dầu của Công ty chủ yếu phục vụ hoạt động di chuyển đến các dự án. Công ty sở hữu rất nhiều các dự án năng lượng được phân bố tại nhiều vị trí địa lý khác nhau. Đặc biệt, một số dự án thuộc vùng sâu vùng xa tại một số tỉnh thành như Đắk Lắk, Đắk Nông. Những hoạt động tiêu thụ xăng dầu cơ bản bao gồm:
 - + Di chuyển tới địa điểm dự án phục vụ bảo trì bảo dưỡng định kỳ hệ thống;
 - + Di chuyển tới địa điểm dự án phục vụ xử lý kịp thời sự cố phát sinh;
 - + Di chuyển phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh, khảo sát đầu tư và phát triển dự án khác;

Xét về tổng thể, lượng tiêu thụ năng lượng từ xăng dầu của Công ty là không đáng kể. Tuy nhiên, trong tương lai, cùng với sự phát triển và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, dự kiến mức tiêu thụ xăng dầu sẽ có thể gia tăng.

Ý thức được việc sử dụng năng lượng có tác động tới chi phí hoạt động sản xuất và lớn hơn là tác động đến môi trường. Công ty đã từng bước đưa ra những ý tưởng và giải pháp trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả. Bao gồm các giải pháp và nhóm giải pháp như sau:

Về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm:

- + Các thiết bị điện được sử dụng hợp lý theo nhu cầu, tránh lãng phí. Hệ thống điều hòa được kết nối điều khiển tắt tự động sau giờ làm việc. Luôn có bộ phận kiểm tra hằng ngày về việc tắt các thiết bị điện sau giờ làm việc;
- + Thực hiện theo dõi và có chế độ bảo trì, vệ sinh định kỳ máy móc, thiết bị điện giúp nâng cao tuổi thọ và giảm tiêu hao năng lượng;

Về việc chuyển đổi năng lượng:

- + Phương án sử dụng các thiết bị chiếu sáng ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời;
- + Phương án phát triển dự án điện mặt trời mái nhà tự dùng cung cấp điện sản xuất cho các khu vực dự án;
- + Phương án chuyển đổi xe ô tô chạy xăng dầu sang xe ô tô chạy bằng điện.

6.4. Tiêu thụ nước

Phần lớn tài nguyên nước được Công ty sử dụng cho hai mục đích chính là sinh hoạt và hoạt động rửa pin, tuy nhiên, lượng nước tương đối nhỏ:

- Lượng nước sinh hoạt sử dụng tại văn phòng được cung cấp bởi các công ty cung cấp nước sạch;
- Lượng nước sử dụng tại các dự án được cung cấp chủ yếu bởi các công ty cung cấp nước sạch. Đối với dự án ở khu vực khó khăn, Công ty đã xây dựng hệ thống giếng khoan kết hợp hệ thống lọc và xử lý phèn để cung cấp nguồn nước đảm bảo cho hoạt động vận hành sản xuất kinh doanh.

Công ty luôn tuân thủ các quy định pháp luật sử dụng tài nguyên nước, nộp đầy đủ nghĩa vụ tiền sử dụng nước. Bên cạnh đó, Công ty luôn nâng cao tinh thần sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn nước, không làm ô nhiễm nguồn nước.

Đối với nước thải, Công ty chủ yếu phát sinh nước thải sinh hoạt từ hoạt động tại văn phòng. Lượng nước thải này được thu gom thông qua hệ thống thoát nước của tòa nhà, khu vực đến khu vực xử lý nước thải. Ngoài ra, nước thải từ hoạt động rửa pin tại khu vực dự án được tuần hoàn sử dụng trực tiếp cho hệ thống nông nghiệp dưới mái.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Năm 2024, Công ty không ghi nhận bất cứ vi phạm và xử phạt nào về pháp luật và quy định về bảo vệ môi trường. Công ty luôn tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường khi có các biện pháp xử lý và kiểm soát chất thải nhằm tiết kiệm tài nguyên, sử dụng tài nguyên hiệu quả và bảo vệ sức khỏe của toàn nhân viên.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức thu nhập trung bình đối với người lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2024, số lượng người lao động tại Công ty là: 40 (bốn mươi) người.

Mức thu nhập trung bình đối với người lao động là: 18.900.000 VNĐ (Mười tám triệu, chín trăm ngàn đồng).

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- **Chế độ làm việc:** Tại khối văn phòng, thời gian làm việc đảm bảo 08 (tám) tiếng/ngày, làm việc từ Thứ Hai đến Thứ Sáu; còn tại các Dự án, thời gian làm việc được phân theo ca nhưng đảm bảo làm đủ 08 (tám) tiếng/ngày và được nghỉ bình quân một tháng ít nhất 04 (bốn) ngày.
- **Chính sách đào tạo:** Công ty luôn chú trọng việc đào tạo và phát triển nhân viên. Các chương trình đào tạo được tổ chức định kỳ với các nội dung phù hợp với định hướng, bổ sung, đáp ứng phục vụ việc hoàn thành công việc.
- **Chế độ lương, thưởng, phụ cấp:** Người lao động được trả lương, thưởng theo năng suất, chất lượng, hiệu quả và mức độ hoàn thành công việc. Hằng năm, Công ty thực hiện đánh giá tăng lương, xét khen thưởng các danh hiệu. Công ty đảm bảo các chế độ cho người lao động như: ký hợp đồng lao động, tham gia BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ phép, lễ Tết, thai sản, con nhỏ, làm thêm giờ và các quyền lợi khác theo quy định của Pháp luật và Công ty.
- **Các phúc lợi khác:** Công ty duy trì và nâng cao chất lượng của các gói kiểm tra sức khỏe hàng năm cho toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty, tổ chức các chuyến dã ngoại, teambuilding thường niên nhằm nâng cao sức khỏe tinh thần, tăng sự gắn kết, kích thích sự sáng tạo của người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- **Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:** Công ty thực hiện các buổi đào tạo kết hợp trực tiếp trong giờ làm việc cho người lao động tại các

Dự án về quy trình làm việc, kỹ thuật, an toàn điện, an toàn vệ sinh lao động. Tại khối văn phòng, Công ty cũng tổ chức các buổi đào tạo, tọa đàm chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm trong công tác quản lý và nghiệp vụ. Công ty không thống kê về số giờ đào tạo trong năm.

- *Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:* Công ty xây dựng ngân sách, kế hoạch đào tạo để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho tất cả các nhân sự của Công ty. Bên cạnh việc lựa chọn, cử nhân sự tham gia các khóa học nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, Công ty cũng xây dựng mô hình tổ chức tự học thông qua các hoạt động đào tạo nội bộ chia sẻ kiến thức giữa các ban chuyên môn. Các nhân sự đã được chọn đi đào tạo, nâng cao chuyên môn cũng được tạo cơ hội, điều kiện để chia sẻ, đào tạo lại cho các nhân sự khác. Công ty cũng luôn luôn khuyến khích, động viên, ủng hộ và hỗ trợ người lao động tự tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về nghề nghiệp.

Ngoài ra trong năm 2024, Công ty đã tạo điều kiện cho một số nhân sự phụ trách quan hệ cổ đông, quản trị công ty được tham gia chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng cùng với ông Bùi Tuấn Dương - thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin. Việc đào tạo này vừa giúp các nhân sự phát triển chuyên môn, kỹ năng cá nhân; vừa là cơ hội để Công ty xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, am hiểu quy định pháp luật để hướng tới xây dựng sự minh bạch, tuân thủ và góp phần tạo nên uy tín của Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Cùng với mục tiêu tăng trưởng vững chắc về kinh tế, chiến lược phát triển bền vững của Công ty hướng tới cân bằng các lợi ích cho cộng đồng và môi trường. Chính vì vậy, thực hiện trách nhiệm xã hội là trọng tâm hướng tới của Công ty. Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện một số chương trình hành động thiết thực tại các địa phương, nơi đặt các dự án của Công ty như:

- Ưu tiên tuyển dụng lao động tại địa phương;
- Tham gia các hoạt động gây quỹ tại địa phương;
- Kết hợp với địa phương thực hiện các chương trình từ thiện, hỗ trợ gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Công ty luôn xác định các hoạt động vì cộng đồng là đầu tư cho sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp, giúp gia tăng mức độ ảnh hưởng tích cực của Công ty tại địa phương đó. Do đó trong tương lai, với tầm nhìn dài hạn, Công ty dự kiến sẽ nghiên cứu, sắp xếp để tiến hành thực hiện đầu tư hoặc đóng góp vào các dự án cộng đồng, tối đa hóa giá trị của các dự án cộng đồng mang lại cho người dân địa phương.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Hiện tại, Công ty đang tích cực tìm hiểu, nghiên cứu hoạt động thị trường vốn xanh với mục tiêu tiếp cận nguồn vốn tài trợ lớn với chi phí hợp lý. Năm 2024, Công ty đã thực hiện trao đổi và thảo luận về nguồn vốn xanh với các đối tác là ngân hàng, tổ chức tài chính, tổ chức quản lý quỹ, tổ chức liên quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ đến từ cả trong nước và quốc tế như Trung Quốc, Đài Loan, Đan Mạch, Singapore.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục thực hiện hoạt động kinh doanh chính là sản xuất điện thông qua hệ thống các Dự án điện mặt trời mái nhà, với tổng công suất 37,16 MWp. Các cụm dự án điện mặt trời mái nhà đều được duy trì vận hành ổn định, cùng với tình hình thời tiết thuận lợi, nắng nhiều tại các khu vực dự án điện mặt trời mái nhà của Công ty, tổng sản lượng điện năm 2024 chỉ bị giảm nhẹ khoảng 0,23% so với năm 2023. Ngoài yếu tố sản lượng, sự gia tăng nhanh chóng của tỷ giá USD/VND trong những năm gần đây đã góp phần đẩy giá bán điện năm 2024, từ 1.978 đồng/kWp lên 1.999 đồng/kWp, tương đương mức tăng 1,06% so với năm 2023, qua đó giúp nâng cao doanh thu bán điện của Công ty. Ngoài ra, dù Ngân hàng Nhà nước không thực hiện cắt giảm lãi suất điều hành trong năm 2024, nhưng mặt bằng lãi suất cho vay trong nước vẫn giảm nhờ các biện pháp điều hành linh hoạt, qua đó tác động tích cực đến tình hình tài chính của Công ty.

Tận dụng được những biến động kinh tế vĩ mô có lợi nói trên, trong bối cảnh thời tiết diễn biến ủng hộ, Ban Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo phù hợp, kịp thời cùng với sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024 đã tăng trưởng một cách rõ rệt. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chi tiết như sau:

Doanh thu thuần đạt: 119.299 triệu đồng, giảm 4.750 triệu đồng tương ứng 3,83% so với năm 2023, và đạt 88,46% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông 2024 phê duyệt. Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới doanh thu thuần không đạt được như kế hoạch là do trong năm 2024 Công ty chưa hoàn thành việc nhận chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần SD Trường Thành.

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện rất tốt công tác quản trị chi phí, các chi phí trong năm được tối ưu hơn so với năm 2023. Cụ thể, giá vốn hàng bán giảm 2.937 triệu đồng tương ứng giảm 4,2%; chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 248 triệu đồng tương ứng giảm 3% so với năm 2023. Bên cạnh đó, trong năm Công ty đã hoàn thành việc chuyển phần lớn khoản vay của các công ty con tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng tài trợ cho mục đích đầu tư xây dựng dự án sang các ngân hàng thương mại có lãi suất ưu đãi dao động từ 6,6%/năm đến 7%/năm. Điều này giúp giảm đáng kể chi phí lãi vay, tiết kiệm 13.641 triệu đồng, tương đương mức giảm 37,9% so với năm trước.

Nhờ chiến lược kiểm soát chi phí hiệu quả, lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2024 đạt 21.079 triệu đồng, tăng 11.005 triệu đồng (tương đương 109,24%) so với năm 2023 và vượt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt 1.267 triệu đồng (tương đương 6,39%).

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ đạt kế hoạch	Tỷ lệ tăng trưởng so với 2023
		Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện		
1	Doanh thu thuần	124.049	134.868	119.299	88,46%	96,17%
2	Lợi nhuận sau thuế	10.074	19.812	21.079	106,39%	209,25%

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại thời điểm 01/01/2024	Tại thời điểm 31/12/2024	Tỷ lệ tăng giảm
Tài sản ngắn hạn	90.935	105.993	16,56%
Tài sản dài hạn	455.386	399.489	-12,27%
Tổng tài sản	546.322^(*)	505.483^(*)	-7,48%

^(*) Do giá trị của một hoặc một số chỉ tiêu và/hoặc giá trị tổng/Tổng cộng đã được làm tròn nên tổng giá trị các chỉ tiêu và giá trị tổng/Tổng cộng bị lệch 01 đơn vị tính.

Tại thời điểm 31/12/2024, Tổng tài sản của Công ty đạt 505.483 triệu đồng, giảm 40.839 triệu đồng tương ứng 7,48% so với đầu năm, nguyên nhân chủ yếu tới từ việc Công ty thực hiện khấu hao tài sản cố định định kỳ hàng năm.

b) Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại thời điểm 01/01/2024	Tại thời điểm 31/12/2024	Tỷ lệ tăng giảm
Nợ ngắn hạn	74.338	76.098	2,37%
Nợ dài hạn	238.366	175.493	-26,38%
Tổng Nợ phải trả	312.703^(*)	251.591	-19,54%

^(*) Do giá trị của một hoặc một số chỉ tiêu và/hoặc giá trị tổng/Tổng cộng đã được làm tròn nên tổng giá trị các chỉ tiêu và giá trị tổng/Tổng cộng bị lệch 01 đơn vị tính.

Tại thời điểm 31/12/2024, Nợ phải trả của Công ty giảm so với đầu năm. Công ty vẫn luôn đảm bảo duy trì ổn định dòng tiền trả nợ, không phát sinh các khoản nợ quá hạn, cùng với các chỉ số khả năng thanh toán được duy trì ở mức ổn định, cho thấy khả năng quản trị thanh toán của Công ty được đảm bảo.

Công ty không phát sinh các khoản vay bằng ngoại tệ nên việc thay đổi của tỷ giá hối đoái không ảnh hưởng tới các nghĩa vụ nợ của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục hoàn thiện về cơ cấu tổ chức và xây dựng các chính sách quản lý để đảm bảo Công ty có thể phát triển bền vững trong tương lai và tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Ban Tổng Giám đốc chủ trương phát triển mảng hoạt động cốt lõi của Công ty là năng lượng tái tạo thông qua việc thực hiện nghiên cứu cơ hội đầu tư vào các dự án năng lượng tái

tạo tiềm năng. Ngoài ra, Công ty tiếp tục làm việc để cải thiện, tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh tại các dự án hiện hữu.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần):

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực năng lượng tái tạo Công ty luôn đề cao trách nhiệm phát triển bền vững, đặt mục tiêu bảo vệ môi trường lên hàng đầu. Giảm thiểu biến đổi khí hậu thông qua các sáng kiến, biện pháp làm giảm phát thải khí nhà kính (GHG), xử lý chất thải và nước thải là mục tiêu phù hợp với chiến lược của Công ty. Không chỉ vậy, Công ty cũng đã bắt đầu đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển công nghệ nhằm nâng cao hiệu suất các nhà máy điện.

Bên cạnh việc vận hành các nhà máy, Công ty cũng luôn ý thức được việc sử dụng năng lượng trong sản xuất kinh doanh và sinh hoạt đều ít nhiều tác động tiêu cực đến môi trường. Do đó, Công ty luôn nghiêm túc tuân thủ pháp luật về môi trường, hạn chế tối đa tác hại của hoạt động sản xuất. Song song với đó, Công ty đề cao vai trò của con người, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khơi dậy ý thức tiết kiệm năng lượng trong nội bộ Công ty. Toàn thể cán bộ, công nhân viên đã hình thành nên văn hóa doanh nghiệp luôn ý thức cao, trách nhiệm trong việc tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Với định hướng hoạt động kinh doanh gắn liền với sự phát triển bền vững, Công ty luôn xem người lao động là yếu tố then chốt, vừa là nền tảng vững chắc vừa là nguồn lực cốt lõi, góp phần quan trọng vào việc hiện thực hóa các mục tiêu phát triển của doanh nghiệp. Vì vậy, trong những năm qua, Công ty luôn duy trì tốt các chính sách đối với người lao động bao gồm các chế độ lương, thưởng, bảo hiểm và phúc lợi khác theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, Công ty tổ chức nhiều hoạt động đoàn thể như dã ngoại, nghỉ mát hàng năm, nhằm nâng cao sức khỏe tinh thần cũng như tạo cơ hội gắn kết đội ngũ nhân sự của Công ty. Đặc biệt, Công ty luôn coi trọng và đầu tư công tác đào tạo, tiến hành xây dựng, triển khai dự án “Nhân sự kế thừa” để đảm bảo sự phát triển bền vững cho Công ty..

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn tích cực thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương. Công ty xây dựng và thực hiện chính sách ưu tiên tuyển dụng lao động bản địa, tích cực tham gia vào các quỹ địa phương tại nơi có các dự án và kết hợp cùng các đơn vị tại địa phương triển khai các chương trình từ thiện, thăm hỏi, hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đặc biệt, sau khi siêu bão Yagi đổ bộ Miền Bắc vào tháng 9 năm 2024, Công ty đã gây quỹ đóng góp ủng hộ người dân bị thiệt hại sau bão, lũ khắc phục hậu quả của thiên tai.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

a) Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động của Công ty được duy trì ổn định và phát triển. Doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính được đảm bảo nhờ các dự án điện mặt trời hoạt động ổn định, luôn đảm bảo công suất phát điện theo kế hoạch, đội ngũ nhân sự được đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn để vận hành hiệu quả các dự án cũng như kiểm soát tốt các rủi ro, giảm thiểu việc phát sinh các sự cố hay vấn đề nghiêm trọng. Đối với các hoạt động kinh doanh khác như: Dịch vụ quản lý vận hành các dự án điện vẫn được duy trì ở mức ổn định và dịch vụ tư vấn đầu tư có sự sụt giảm so với năm 2023.

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban liên quan phối hợp, thực hiện công tác quản trị rủi ro một cách hiệu quả, bảo toàn vốn cho Công ty. Các chỉ tiêu tài chính như Cơ cấu vốn, Khả năng thanh toán được Công ty duy trì ở ngưỡng an toàn, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh. Các khoản chi phí được sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nhưng vẫn tối ưu cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trách nhiệm với môi trường và xã hội là những yếu tố quan trọng tạo nên sự phát triển bền vững, hướng tới sự cân bằng, chắc chắn giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và công bằng xã hội.

Với mục tiêu phát triển bền vững của mình, Công ty đã và đang làm tốt việc cân bằng giữa hoạt động kinh doanh với bảo vệ môi trường. Công ty không chỉ chú trọng tới hoạt động cốt lõi của Công ty là sản xuất điện từ năng lượng tái tạo – năng lượng xanh có tác động tích cực tới môi trường mà còn luôn tuyên truyền cho cán bộ công nhân viên ý thức tiết kiệm năng lượng trong nội bộ Công ty và nhất là tại các Dự án.

Về tác động tới xã hội, người lao động của Công ty luôn được tạo điều kiện làm việc và phát triển trong môi trường tốt, được hưởng các khoản lương, thưởng, phúc lợi xứng đáng, đúng quy định. Các hoạt động hướng tới cộng đồng địa phương nơi đặt các Văn phòng, Dự án cũng được Công ty chú trọng và thực hiện thường xuyên.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đã có những hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024 như sau:

- Giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua các cuộc họp với Ban Tổng Giám đốc để trao đổi về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã ban hành; đảm bảo Ban Tổng Giám đốc thực hiện triển khai đầy đủ nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra, bao gồm: triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh tổng thể đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và tập

trung, tăng cường chỉ đạo rà soát, triển khai và hoàn thiện các hoạt động trọng điểm của Công ty.

- Phối hợp cùng Ban kiểm soát để tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Giám sát các công tác quản trị nhân lực của Ban Tổng Giám đốc qua việc thực hiện các chính sách đối với người lao động sao cho thỏa đáng trên cơ sở quy định của pháp luật;
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo đúng quy định.

Trong quá trình giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị đã có những kết hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát để giám sát và nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty. Từ đó, Hội đồng quản trị đã tiến hành đánh giá tính khả thi của các kế hoạch và có những kiến nghị hỗ trợ cho Ban Tổng Giám đốc.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Ngoài những định hướng phát triển chung của Công ty đã được nêu ở mục I.4, trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty có các kế hoạch, định hướng dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

- Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối tính đến 31/12/2024;
- Triển khai định hướng về chủ trương đầu tư, thực hiện các Hợp đồng, giao dịch lớn;
- Tiếp tục triển khai phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng;
- Tiếp tục triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Phương án niêm yết cổ phiếu của Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Danh sách thành viên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Số lượng chức danh thành viên HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác
1	Ông Phan Thành Đạt	Chủ tịch Hội đồng quản trị	2,5%	02 công ty
2	Ông Bùi Tuấn Dương	Thành viên Hội đồng quản trị	0,05%	01 công ty
3	Ông Nguyễn Thanh Long	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	0%	03 công ty

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tiến hành 20 (hai mươi) cuộc họp và ban hành 23 (hai mươi ba) Nghị quyết. Chi tiết theo Phụ lục 02 kèm theo Báo cáo này.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Trong năm 2024, các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập được thực hiện theo đúng chức trách nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và các văn bản Pháp luật liên quan.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Phan Thành Đạt	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Bùi Tuấn Dương	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông Nguyễn Thanh Long	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Hội đồng quản trị Công ty đã tham gia các hội thảo về quản trị công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội mời tham dự.

Ngoài ra trong năm 2024, Ông Bùi Tuấn Dương - thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin và một số nhân sự phụ trách quan hệ cổ đông, quản trị công ty đã tham gia và hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng và được cấp chứng nhận.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ban Kiểm soát	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Trần Minh Đức	Trưởng Ban Kiểm soát	21/10/2021	Cử nhân kế toán	0%
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên Ban Kiểm soát	21/10/2021	Cử nhân kế toán	0,002%
3	Bà Nguyễn Thị Phương	Thành viên Ban Kiểm soát	21/10/2021	Cử nhân kế toán	0 %

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2024, Các thành viên Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt các công việc và nhiệm vụ được phân công, phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát tổ chức 02 (hai) cuộc họp về các hoạt động của Công ty với sự tham gia của đầy đủ các thành viên Ban Kiểm soát theo đúng thẩm quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát đều được lập thành văn bản và gửi đến các thành viên.

b1) Kết quả kiểm soát hoạt động quản lý và điều hành Công ty

Công tác điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2024 đã tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các quy định pháp luật có liên quan.

b2) Đánh giá về Báo cáo giao dịch với Bên có liên quan

Trong năm 2024, Công ty có tiến hành một số giao dịch với các bên có liên quan của Công ty. Chi tiết theo Phụ lục 03 kèm theo Báo cáo này.

Các giao dịch nêu trên được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, các bên tham gia giao dịch trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện và phù hợp với năng lực của các bên trong giao dịch, mục đích và nội dung giao dịch không trái đạo đức xã hội.

b3) Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát đã được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát cũng đồng thời nhận được các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị thành viên cũng như tại bộ máy điều hành Công ty để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc được phối hợp trên nguyên tắc vì sự ổn định, phát triển bền vững của Công ty và đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

b4) Kết quả giám sát kết quả hoạt động và tình hình tài chính

Kết quả hoạt động kinh doanh thực hiện năm 2024 của Công ty như sau:

- Vốn điều lệ đạt 48,78% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 phê duyệt;

- Vốn chủ sở hữu đạt 54,9% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 phê duyệt;
- Doanh thu thuần của Công ty giảm 3,83% so với năm 2023 và đạt 88,46% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 phê duyệt.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới chưa đạt kế hoạch là do trong năm 2024 Công ty chưa hoàn tất việc sáp nhập Công ty Cổ phần SD Trường Thành.

Mặc dù chỉ tiêu về Doanh thu thuần chưa đạt được so với kế hoạch nhưng lợi nhuận sau thuế của Công ty vẫn tăng thêm 109,25% so với năm 2023 và vượt 6,39% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 phê duyệt.

Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024 vẫn đảm bảo được khả năng thanh toán và bảo toàn vốn của Công ty.

b5) Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành.

Các Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, việc hạch toán, ghi chép, trình bày phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Họ và tên	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích
Hội đồng quản trị		
Bà Nguyễn Thị Lan	Chủ tịch Hội đồng quản trị (miễn nhiệm từ 15/04/2024)	35.000.000 VNĐ
Ông Phan Thành Đạt	Chủ tịch Hội đồng quản trị (bổ nhiệm ngày 15/04/2024); Thành viên Hội đồng quản trị	102.500.000 VNĐ
Ông Bùi Tuấn Dương	Thành viên Hội đồng quản trị	60.000.000 VNĐ
Ông Nguyễn Thanh Long	Thành viên Hội đồng quản trị	60.000.000 VNĐ
Ban Kiểm soát		

Họ và tên	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích
Ông Trần Minh Đức	Trưởng ban	60.000.000 VNĐ
Bà Nguyễn Thị Phương	Thành viên	36.000.000 VNĐ
Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên	36.000.000 VNĐ
Ban Tổng Giám đốc		
Ông Phan Thành Đạt	Tổng Giám đốc <i>(miễn nhiệm từ 15/04/2024)</i>	223.789.739 VNĐ
Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	Tổng Giám đốc <i>(bổ nhiệm từ 11/06/2024)</i>	629.605.667 VNĐ
Ông Bùi Tuấn Dương	Phó Tổng Giám đốc	615.129.900 VNĐ

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Người nội bộ	0	0%	500	0,002%	Mua
2	Bà Lê Thị Trang	Người nội bộ	1.000	0,005%	3.000	0,014%	Mua
3	Bà Lê Thị Phương	Người có liên quan của người nội bộ Lê Thị Trang	0	0	1.000	0,005%	Mua
4	Ông Trương Văn Dương	Người có liên quan của người nội bộ Lê Thị Trang	0	0	7.700	0,037%	Mua (*)

(*) Giá trị giao dịch trong một ngày dưới 50 triệu đồng và giá trị giao dịch trong một tháng dưới 200 triệu đồng tính theo mệnh giá.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Trong năm 2024, Công ty, các công ty con, các công ty mà Công ty nắm quyền kiểm soát có 02 (hai) giao dịch với người nội bộ và những người liên quan của người nội bộ, cụ thể như sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/ HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
1	Công ty Cổ phần Amber Capital	Công ty có thành viên quản lý chủ chốt (tổ chức có liên quan của người nội bộ)	0104237691; ngày cấp: 04/11/2009; nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội	Tầng 6, số 37 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Năm 2024	Hợp đồng ngày 21/05/2022; bà Nguyễn Thị Lan trở thành thành viên HĐQT từ 01/11/2022 đến ngày 15/04/2024	Thuê văn phòng và phí tiền điện năm 2024
2	Công ty Cổ phần Helio Power	Công ty mẹ có ông Phan Thành Đạt là thành viên HĐQT; ông Bùi Tuấn Dương là thành viên HĐQT của Công ty	0107581205, ngày cấp: 29/09/2016, nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội	Tầng 4, số 37 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Năm 2024	Nghị quyết số 2706/2022/N Q-HĐQT ngày 27/06/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn hỗ trợ thực hiện Dự án Nhà máy điện gió (Hợp đồng từ ngày 01/07/2022; Thanh lý Hợp đồng ngày 17/09/2024)

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện quản trị công ty đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Ý kiến của kiểm toán đối với Báo cáo tài chính riêng: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.
- Ý kiến của kiểm toán đối với Báo cáo tài hợp nhất: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2024,

cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được kiểm toán đã được công bố tại địa chỉ:

<https://helioenergy.vn/documents/bao-cao-tai-chinh>

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, PC.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phan Thành Đạt

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT
(Kèm theo Báo cáo thường niên số 01/2025/BCTN-HIO)

STT	Tên công ty con, công ty liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
A. CÔNG TY CON TRỰC TIẾP					
1	Công ty TNHH Apollo Power 2	Tầng 4, số 37 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	10.000.000.000	100
2	Công ty TNHH Apollo Power 4	Tầng 4, số 37 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	10.000.000.000	100
3	Công ty TNHH Helio Bình Thuận	Thôn Minh Tiến, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận	Sản xuất điện	10.000.000.000	100
4	Công ty TNHH Ampire Power 4	Tầng 4, số 37 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	10.000.000.000	100
5	Công ty TNHH Omega Power 3	Tầng 4, số 37 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	10.000.000.000	100
6	Công ty TNHH Năng lượng xanh Lê Mạnh	Thôn Trung Hòa, xã Xuân Phú, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
7	Công ty TNHH KCP Energy	Thôn Trung Hòa, xã Xuân Phú, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
8	Công ty TNHH Năng lượng Hoàng Phú	Thôn 6, Xã Cư Ni, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
9	Công ty TNHH Mặt trời đỏ việt	Thôn 6, Xã Cư Ni, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
10	Công ty TNHH Mặt trời Nhật Anh	Thôn 6, Xã Cư Ni, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
11	Công ty TNHH Mặt trời Nhật Mỹ	Thôn 6, Xã Cư Ni, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
12	Công ty TNHH Mặt trời Tuấn Anh	Số nhà 46, thôn 10, Xã Ea Sar, Huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Sản xuất điện	6.500.000.000	100



STT	Tên công ty con, công ty liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
13	Công ty TNHH Two Brothers Energy	Thôn 6, Xã Cư Ni, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
14	Công ty TNHH Bước tiến mới Việt	Số nhà 46, thôn 10, Xã Ea Sar, Huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
15	Công ty TNHH Dahlia Việt Nam	Thôn 6, Xã Cư Ni, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
16	Công ty TNHH Zon Power Việt Nam	Số nhà 46, thôn 10, Xã Ea Sar, Huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
17	Công ty TNHH New Power Việt Nam	Thôn 23, Xã Cư Ni, Huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
18	Công ty TNHH Năng lượng thế kỷ mới	Thôn 23, Xã Cư Ni, Huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
19	Công ty TNHH Orchid Việt Nam	Thôn 5, Xã Ea Nam, Huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
20	Công ty TNHH Solar Việt	Thôn 5, Xã Ea Nam, Huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
21	Công ty TNHH Năng lượng thời đại mới	Thôn 2, Xã Cư Êwi, Huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
22	Công ty TNHH Sol Power Việt Nam	Thôn 2, Xã Cư Êwi, Huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Sản xuất điện	6.500.000.000	100
23	Công ty TNHH Năng lượng Hoàng Gia Phú	Thôn Nhà Đền, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Việt Nam	Sản xuất điện	6.000.000.000	100
24	Công ty TNHH MTV Nghiêm Brothers Energy	Thôn Nhà Đền, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Việt Nam	Sản xuất điện	6.000.000.000	100
25	Công ty TNHH Green Up Power Việt Nam	Thôn Nhà Đền, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Việt Nam	Sản xuất điện	6.000.000.000	100

STT	Tên công ty con, công ty liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu (%)
26	Công ty TNHH Carnation Việt Nam	Thôn Nhà Đền, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Việt Nam	Sản xuất điện	6.000.000.000	100
B. CÔNG TY CON GIÁN TIẾP					
27	Công ty TNHH Đầu tư Năng lượng NVH Việt Nam	Thôn Rừng Lạnh, xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	Sản xuất điện	10.000.000.000	100
28	Công ty TNHH Năng lượng Mặt trời Thành Thăng	Số 34, ngõ 214, đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	9.000.000.000	100
29	Công ty TNHH Năng lượng mặt trời Duy Đình	Xóm 8, thôn Đồng Tâm, xã Kim Thư, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	9.000.000.000	100
30	Công ty TNHH Duy Đình Solar	Thôn 7, xã Trường Xuân, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	Sản xuất điện	9.000.000.000	100
31	Công ty TNHH Duy Đình Việt Nam	Số 5C, ngách 445/10 đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	9.000.000.000	100
32	Công ty TNHH NHY Solar Việt Nam	Thôn 1, xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	Sản xuất điện	9.000.000.000	100
33	Công ty TNHH Quang Trung Việt Nam	Số 8, ngõ 1126, đường Nguyễn Khoái, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	9.000.000.000	100
C. CÔNG TY LIÊN KẾT GIÁN TIẾP					
34	Công ty TNHH VVT Việt Nam	Số 6, ngách 44/1/54 Phố Bằng B, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	9.000.000.000	38%
35	Công ty TNHH Đầu tư Năng lượng NNL Việt Nam	Thôn Rừng Lạnh, xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	Sản xuất điện	10.000.000.000	40%
36	Công ty TNHH Năng lượng mặt trời Nghiêm Văn	Tầng 1 Tòa nhà Licogi 13 Đơn Nguyên A, số 164 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	9.000.000.000	46%

STT	Tên công ty con, công ty liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu (%)
37	Công ty TNHH DTT Solar Việt Nam	Số 5C, ngách 445/10 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Sản xuất điện	9.000.000.000	47%
38	Công ty TNHH NVP Việt Nam	Thôn Bon Bu M'Lanh B, xã Đăk R'Tih, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	Sản xuất điện	9.000.000.000	48%



PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo thường niên số 01/2025/BCTN-HIO)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ/HIO-HĐQT	05/02/2024	Chốt danh sách cổ đông để họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
2	02/2024/HIO/NQ-HĐQT	06/03/2024	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; phê duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông	100%
3	03/2024/HIO/NQ-HĐQT	25/03/2024	Thay đổi thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; phê duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông	100%
4	04A/2024/HIO/NQ-HĐQT	15/04/2024	Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT và bầu Chủ tịch HĐQT mới	100%
5	04B/2024/HIO/NQ-HĐQT	15/04/2024	Miễn nhiệm Tổng Giám đốc Công ty	100%
6	05/2024/HIO/NQ-HĐQT	16/04/2024	Quyết định các vấn đề liên quan đến chức danh Tổng Giám đốc Công ty	100%
7	06/2024/HIO/NQ-HĐQT	24/04/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Thăng Long của các công ty con có dự án tại Thôn 10, xã Ea Sar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.	100%
8	07/2024/HIO/NQ-HĐQT	02/05/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Thăng Long của các công ty con: Công ty TNHH Mặt Trời Đỏ Việt; Công ty TNHH Năng lượng Hoàng Phú; Công ty TNHH Mặt Trời Tuấn Anh	100%


T.C.P


STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9	08/2024/HIO/NQ-HĐQT	08/05/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Thăng Long của các công ty con: Công ty TNHH Two Brothers Energy; Công ty TNHH Điện mặt trời Nhật Mỹ; Công ty TNHH Điện mặt trời Nhật Anh.	100%
10	09/2024/HIO/NQ-HĐQT	16/05/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Thăng Long của các công ty con: Công ty TNHH Sol Power Việt Nam; Công ty TNHH Năng Lượng Thời Đại Mới; Công ty TNHH Năng Lượng Thế Kỳ Mới; Công ty TNHH New Power Việt Nam.	100%
11	10/2024/HIO/NQ-HĐQT	24/05/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Thăng Long của các công ty con: Công ty TNHH Năng lượng xanh Lê Mạnh; Công ty TNHH KCP Energy; Công ty TNHH Solar Việt; Công ty TNHH Orchid Việt Nam.	100%
12	11/2024/HIO/NQ-HĐQT	07/06/2024	Thông qua việc thực hiện một số công việc tại các công ty con, công ty liên kết.	100%
13	12A/2024/HIO/NQ-HĐQT	11/06/2024	Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty.	100%
14	12B/2024/HIO/NQ-HĐQT	11/06/2024	Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty.	100%
15	12C/2024/HIO/NQ-HĐQT	11/06/2024	Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty.	100%
16	13/2024/HIO/NQ-HĐQT	12/06/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Helio Energy năm 2024.	100%
17	14/2024/HIO/NQ-HĐQT	29/07/2024	Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng	100%

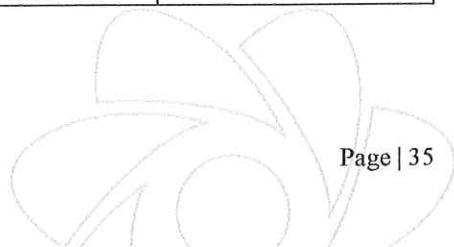
109
CÔ
CỔ
H
EN
4NH

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
18	15/2024/HIO/NQ-HĐQT	01/08/2024	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán ra công chúng	100%
19	16/2024/HIO/NQ-HĐQT	17/09/2024	Thông qua việc thành lập địa điểm kinh doanh tại tỉnh Bình Thuận, Bình Dương	100%
20	17/2024/HIO/NQ-HĐQT	07/10/2024	Thông qua chủ trương thế chấp CP sau khi nhận chuyển nhượng CP từ các cổ đông SDTT	100%
21	18/2024/HIO/NQ-HĐQT	01/11/2024	Thành lập Văn phòng Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Helio Energy.	100%
22	19/2024/HIO/NQ-HĐQT	26/12/2024	Thông qua chủ trương ký Hợp đồng/Phụ lục/các văn bản có liên quan cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành với các bên có liên quan.	100%
23	20/2024/HIO/NQ-HĐQT	27/12/2024	Phê duyệt các vấn đề có liên quan đến sử dụng quỹ phúc lợi xã hội của Công ty	100%

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH GIAO DỊCH VỚI BÊN CÓ LIÊN QUAN
(Kèm theo Báo cáo thường niên số 01/2025/BCTN-HIO)

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
1	Công ty TNHH Apollo Power 2	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
2	Công ty TNHH Apollo Power 4	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
3	Công ty TNHH Ampire Power 4	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
4	Công ty TNHH Omega Power 3	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
5	Công ty TNHH Helio Bình Thuận	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
6	Công ty TNHH KCP Energy	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
7	Công ty TNHH Năng lượng xanh Lê Mạnh	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
8	Công ty TNHH Mặt trời đỏ Việt	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
9	Công ty TNHH năng lượng Hoàng Phú	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
10	Công ty TNHH Two Brothers Energy	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
11	Công ty TNHH Điện mặt trời Nhật Anh	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
12	Công ty TNHH Điện mặt trời Nhật Mỹ	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
13	Công ty TNHH Mặt trời Tuấn Anh	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 3012/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành

75c
TY
AN
IO
G
HP



S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
14	Công ty TNHH Bước Tiến Mới Việt	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
15	Công ty TNHH Dahlia Việt Nam	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
16	Công ty TNHH Zon Power Việt Nam	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
17	Công ty TNHH New Power Việt Nam	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
18	Công ty TNHH Năng lượng Thế kỷ mới	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
19	Công ty TNHH Orchid Việt Nam	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
20	Công ty TNHH Solar Việt	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
21	Công ty TNHH Năng lượng Thời đại mới	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
22	Công ty TNHH Sol Power Việt Nam	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
23	Công ty TNHH MTV Năng lượng Hoàng Gia Phú	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
24	Công ty TNHH MTV Nghiêm Brothers Energy	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
25	Công ty TNHH Green Up Power Việt Nam	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
26	Công ty TNHH Carnation Việt Nam	Công ty con	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
27	Công ty TNHH Đầu tư Năng Lượng NVH Việt Nam	Công ty con sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
28	Công ty TNHH Năng lượng Mặt trời Thành Thắng	Công ty con sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
29	Công ty TNHH Năng lượng Mặt trời Duy Đình	Công ty con sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
30	Công ty TNHH Duy Đình Solar	Công ty con sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
31	Công ty TNHH Duy Đình Việt Nam	Công ty con sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
32	Công ty TNHH NHY Solar Việt Nam	Công ty con sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
33	Công ty TNHH Quang Trung Việt Nam	Công ty con sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
34	Công ty TNHH Đầu tư Năng lượng NNL Việt Nam	Công ty liên kết sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
35	Công ty TNHH VVT Việt Nam	Công ty liên kết sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
36	Công ty TNHH NVP Việt Nam	Công ty liên kết sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
37	Công ty TNHH Năng Lượng Mặt Trời Nghiêm Văn	Công ty liên kết sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
38	Công ty TNHH DTT Solar Việt Nam	Công ty liên kết sở hữu gián tiếp	Năm 2024	Nghị quyết 30/12/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
39	Công ty TNHH Alpha Solar 2	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan từ ngày	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành

M.S.D.N. C
THA

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
		quan (Ông Cao Xuân Thành)		16/03/2023 đến ngày 20/03/2024	
40	Công ty TNHH Alpha Solar 3	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan (Ông Cao Xuân Thành)	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan từ ngày 16/03/2023 đến ngày 20/03/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
41	Công ty TNHH Alpha Solar 4	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan (Ông Cao Xuân Thành)	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan từ ngày 16/03/2023 đến ngày 20/03/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
42	Công ty TNHH Năng lượng mặt trời NHY Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 19/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
43	Công ty TNHH Nghiêm Văn Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 19/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
44	Công ty TNHH Năng lượng mặt trời NVP Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 13/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
45	Công Ty TNHH Khởi Duy Solar	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 13/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
46	Công ty TNHH Năng lượng mặt trời Khởi Duy	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 20/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
47	Công Ty TNHH Khởi Duy Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 13/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành

11092
 CÔNG
 CỔ I
 HE
 ENE
 NH PH

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
48	Công ty TNHH Sỹ Tiến Solar Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 19/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
49	Công ty TNHH Năng lượng mặt trời Sỹ Tiến	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 19/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
50	Công ty TNHH DVL Solar Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 19/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
51	Công ty TNHH Đầu tư phát triển DTH Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 19/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
52	Công ty TNHH NDT Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 19/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
53	Công ty TNHH Đầu tư Quang Trung Solar Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; trở thành Bên liên quan khác từ ngày 28/09/2023 đến ngày 19/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
54	Công ty TNHH Năng lượng mặt trời Long Văn	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 13/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
55	Công ty TNHH Long Văn Solar Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; trở thành Bên liên quan khác từ ngày 28/09/2023 đến ngày 19/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
56	Công ty TNHH Long Văn Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày 28/09/2023 đến ngày 19/06/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành
57	Công ty TNHH NHY Việt Nam	Bên liên quan khác	Năm 2024	Hợp đồng ngày 01/01/2023; Trở thành bên liên quan từ ngày	Cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý vận hành

 0475
 G TY
 PHÂN
 LIO
 RG
 HỒ HA

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch
				28/09/2023 đến ngày 20/06/2024	
58	Công ty Cổ phần Amber Capital	Công ty có thành viên quản lý chủ chốt (tổ chức có liên quan của người nội bộ)	Năm 2024	Hợp đồng ngày 21/05/2022; có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan từ ngày 01/11/2022 đến ngày 15/04/2024	Thuê văn phòng và phí tiền điện năm 2024
59	Công ty Cổ phần Helio Power	Công ty mẹ	Năm 2024	Nghị quyết số 2706/2022/NQ-HĐQT ngày 27/06/2022	Cung cấp dịch vụ tư vấn hỗ trợ thực hiện Dự án Nhà máy điện gió (Hợp đồng từ ngày 01/07/2022; Thanh lý Hợp đồng ngày 17/09/2024)

